**BÀI 11: CUỘC CẢI CÁCH CỦA MINH MẠNG (NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX)**

 **Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**

**Câu 1.** Cuộc cải cách hành chính lớn nhất của vương triều Nguyễn được tiến hành dưới thời vua

**A.** Gia Long. **B.** Minh Mạng. **C.** Tự Đức. **D.** Thiệu Trị.

**Câu 2:** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) được thực hiện trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

A. Chế độ quân chủ chuyên chế đang trong thời kì thịnh trị.

B. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh

C. Bộ máy chính quyền nhà nước chưa hoàn thiện, đồng bộ

D. Đất nước đứng trước nguy cơ xâm lược từ nhà Thanh

**Câu 3:** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) nhằm thực hiện một trong những mục đích nào sau đây?

A. Tập trung quyền lực vào tay vua B. Thúc đẩy kinh tế tư bản chủ nghĩa

C. Ngăn ngừa nguy cơ giặc ngoại xâm D. Khôi phục nền giáo dục Nho học

**Câu 4:** Để hoàn thiện bộ máy chính quyền Trung ương, vua Minh Mạng đã cho thành lập một số cơ quan mới có tên là

A. Lục bộ, Lục khoa, Lục tự B. Đô ty, Thừa ty, Hiến ty

C. Đô sát viện, Cơ mật viện D. Thông chính ty, Quốc Tử Giám

**Câu 5:** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) tập trung vào lĩnh vực chủ yếu nào sau đây?

A. Kinh tế B. Văn hóa C. Quốc phóng D. Hành chính

**Câu 6:** Trong cuộc cải cách nửa đầu thế kỉ XIX,vua Minh Mạng đã phân chia bộ máy chính quyền địa phương thành các cấp nào sau đây?

A. Đạo thừa tuyên, phủ, huyện/châu, xã. B. Tỉnh/thành phố, huyện/châu, xã

C. Lộ, trấn, phủ, huyện/châu, xã D. Tỉnh, phủ, huyện/châu, tổng, xã.

**Câu 7:** Nội dung nào sau đây **không** phải là hoạt động cải cách của vua Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX?

A. Hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục bộ

B. Ban hành chính sách hạn điền và hạn nô

C. Tăng cường giám sát lẫn nhau giữa các cơ quan

D. Phân chia lại đơn vị hành chính ở cấp địa phương

**Câu 8:** Trong công cuộc cải cách của vua Minh Mạng, Nội các được thành lập có vai trò nào sau đây?

A. Giúp vua khởi thảo các văn bản hành chính

B. Kiểm tra, giám sát hoạt động của Lục bộ

C. Phụ trách nhân khẩu, thu thuế trong cả nước

D. Xướng danh những người đỗ trong kì thi Đình

**Câu 9:** Năm 1832, vua Minh Mạng cho thành lập Đô sát viện để thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Tiếp nhận và xử lý các loại công văn, giấy tờ

B. Can gián nhà vua và giám sát các cơ quan

C. Phụ trách nhân khẩu, thu thuế trong cả nước

D. Phụ trách bang giao, đón tiếp sứ thần nước ngoài

**Câu 10:** Trong cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX), đứng đầu tỉnh là

A. Đô ty, Thừa ty, Hiến ty. B. Lục bộ, Lục khoa

C. Tổng đốc, Tuần phủ**.** D. Lục khoa, Lục tự

**Câu 11.** Công cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) đã đem lại một trong những kết quả nào sau đây?

A. Đưa đất nước phát triển lên chế độ tư bản chủ nghĩa.

B. Thúc đẩy bộ máy chính quyền các cấp hoạt động hiệu quả.

C. Góp phần mở cửa và hội nhập nền kinh tế khu vực.

D. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

**Câu 12.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng kết quả cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)?

A. Xây dựng được chế độ quân chủ trung ương tập quyền cao độ.

B. Thống nhất đơn vị hành chính địa phương trong cả nước.

C. Tổ chức cơ cấu bộ máy nhà nước gọn nhẹ, chặt chẽ.

D. Xây dựng chế độ quân chủ trung ương phân quyền cao độ.

**Câu 13.** Trong bộ máy chính quyền trung ương thời Minh Mạng, Cơ mật viện có vai trò tư vấn cho nhà vua về

**A.** văn hóa. **B.** quân sự. **C.** giáo dục. **D.** luật pháp.

**Câu 14.** Ở địa phương, trong công cuộc cải cách hành chính nửa đầu thế kỉ XIX, vua Minh Mạng đã chia cả nước thành

**A.** 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên. **B.** Bắc Thành, Gia Định thành

**C.** 13 đạo thừa tuyên và các phủ **D.** các lộ, trấn, phủ, huyện/châu

**Câu 15.** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) được thực hiện trong bối cảnh

**A.** tình hình an ninh – xã hội ở nhiều địa phương bất ổn

**B.** bộ máy nhà nước phong kiến cơ bản đã hoàn chỉnh.

**C.** tình trạng phân quyền, thiếu thống nhất đã khắc phục.

**D.** phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa thâm nhập mạnh

**Câu 16.** Cuộc cải cách hành chính của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) **không** nhằm mục đích nào sau đây?

**A.** Khắc phục tình trạng phân quyền, thiếu thống nhất.

**B.** Tăng cường tính thống nhất và tiềm lực của đất nước.

**C.** Tập trung quyền lực và hoàn thiện bộ máy nhà nước.

**D.** Xóa bỏ tình trạng “bế quan tỏa cảng” của đất nước.

**Câu 17.** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

**A.** xóa bỏ tình trạng “bế quan tỏa cảng” của đất nước.

**B.** ngăn chặn mọi nguy cơ xâm lược từ bên ngoài.

**C.** đặt cơ sở cho sự phân chia tỉnh, huyện hiện nay.

**D.** hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

**Câu 18.** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) và cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) có điểm giống nhau nào sau đây?

**A.** Nâng cao vai trò quản lí của chính quyền ở trung ương.

**B.** Khuyến khích, tạo điều kiện cho ngoại thương phát triển.

**C.** Ưu tiên cho sự nghiệp thống nhất đất nước về lãnh thổ.

**D.** Chú trọng phát triển kinh tế, xã hội theo hướng tư bản.

**Câu 19.** Một trong những di sản lớn nhất trong cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) còn giá trị đến ngày nay là

**A.** cách thức tổ chức bộ máy nhà nước ở trung ương.

**B.** cách thức phân chia đơn vị hành chính cấp tỉnh.

**C.** tập trung cao độ quyền lực vào trong tay nhà vua.

**D.** ưu tiên bổ nhiệm quan lại là người ở địa phương.

 **Câu 20.** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) và cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) có điểm khác biệt nào sau đây?

**A.** Thành lập lục Bộ để giúp việc cho nhà vua.

**B.** Tăng cường quyền lực tuyệt đối của nhà vua.

**C.** Thành lập các cơ quan Nội các và Cơ mật viện.

**D.** Củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền.

**Câu 21:** Cuộc cải cách hành chính của vua Minh Mạng được thực hiện trên cơ sở học tập chủ yếu mô hình của vương triều nào sau đây ở Trung Quốc?

A. Nhà Nguyên B. Nhà Thanh C. Nhà Tống D. Nhà Đường

**Câu 22:** Một trong những hạn chế trong cải cách của vua Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX là

A. cải cách nặng về củng cố vương triều, ít chú ý đến cải thiện dân sinh

B. cải cách làm tăng thêm tình trạng cát cứ, phân quyền ở các địa phương

C. sự giám sát, ràng buộc lẫn nhau giữa các cơ quan, chức quan mờ nhạt

D. bộ máy nhà nước cồng kềnh, hoạt động kém hiệu quả hơn thời kì trước

**Câu 23:** Dưới thời Minh Mạng, triều đình tăng cường quyền kiểm soát đối với vùng dân tộc thiểu số thông qua việc

A. thiết lập chế độ thổ quan B. bãi bỏ quyền thế tập của tù trưởng.

C. gả công chúa cho các tù trưởng D. bỏ lưu quan (quan lại người Kinh)

**Câu 24:** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX đã đưa đến

A. sự phát triển thịnh trị đạt đến đỉnh cao trong lịch sử của chế độ quân chủ Việt Nam

B. sự xác lập của mô hình quản lý nhà nước hoàn toàn độc đáo so với thế giới lúc bấy giờ

C. sự xác lập của nền quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền cao độ mang tính quan liêu.

D. sự xác lập của nền quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền cao độ mang tính quý tộc.

**Câu 25:** Trong cải cách của vua Minh Mạng, cơ quan tư vấn tối cao cho nhà vua về những vấn đề quân sự quan trọng được gọi là

A. Hàn lâm viện. B. Cơ mật viện. C. Nội các. D. Đô sát viện.

**Câu 26:** Một trong những tác dụng tích cực của cải cách hành chính thời vua Minh Mạng là góp phần

A. tạo điều kiện phát triển kinh tế theo hướng tư bản

B. hạn chế sự tham nhũng và lộng hành của quan lại.

C. khích lệ người dân tích cực thi cử và ra làm quan.

D. phát triển nền văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc.

**Câu 27:** Vua Minh Mạng cải cách hệ thống chính trị - hành chính chặt chẽ, gọn nhẹ từ trung ương đến địa phương **không** nhằm mục tiêu nào dưới đây?

A. Nâng cao năng lực hệ thống quan chức ở trung ương.

B. Thống nhất đất nước, xác lập chủ quyền lãnh thổ.

C. Thiết lập nên nhà nước quân chủ phong kiến tập quyền.

D. Hạn chế tối đa quyền tự trị của làng xã, địa phương.

**Câu 28.** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) và cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) có điểm khác biệt nào sau đây?

**A.** Thành lập lục Bộ để giúp việc cho nhà vua.

**B.** Tăng cường quyền lực tuyệt đối của nhà vua.

**C.** Củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền.

**D.** Chia cả nước thành 30 tỉnh và phủ Thừa Thiên.

**Câu 29:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm giống nhau trong cải cách của Hồ Quý Ly (thế kỉ XV) và vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)?

 A. Được tiến hành khi đất nước đang lâm vào tình trang khủng hoảng trầm trọng.

 B. Cải cách nhằm tăng cường quyền lực của vua và hiệu quả của bộ máy nhà nước

 C. Cải cách nhằm hướng đến cải thiện dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội đất nước

 D. Cải cách nặng về mô phỏng, dập khuôn bên ngoài mà ít có sự sáng tạo, cải biến

**Câu 30:** Một trong những cơ quan chủ chốt của triều đình phong kiến trung ương được thành lập từ thời vua Minh Mạng là

**A.** Đô sát viện. **B.** Quốc tử giám. **C.** Hồng lô tự. D. Thông chính ty .

**Câu 31:** Một trong những đặc điểm cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) là

 A. mang tính cưỡng bức, nặng về mô phỏng bên ngoài

 B. chủ yếu diễn ra trên lĩnh vực chính trị, hành chính

 C. ảnh hưởng trực tiếp đến khối đại đoàn kết dân tộc

 D. không tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế đất nước

**Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 32:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nội các là một cơ yếu, phải đặc cách chọn lấy những bề tôi chầu hầu tùy tùng ở bên nhà vua khiến cho ra vào gần gụi đề phòng khi cần hỏi han. Những người sung vào chức đó thì lấy ở hàng quan Tam, Tứ phẩm trong các bộ, các viện, còn các thuộc viên thì lấy những người có chức hàm trong Viện hàn lâm sung vào, các bậc thì ở dưới Lục bộ. Phàm những sắc, chiếu, sớ tấu, sách vở, ghi chép, hoặc xem xét giấy tờ, đều thuộc tòa Nội các cả; những viên chức đó đều tùy theo công việc nặng nhẹ, nhiều ít, chước lượng mà chia ra từng tào để cho có chuyên trách”.

 (Lời dụ của Minh Mạng, trích trong: Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục,* Tập 3, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2004)

a. Nội các là một trong những cơ quan chủ chốt của triều đình phong kiến trung ương nhà Nguyễn từ thời vua Minh Mạng.

b. Toàn bộ các thành viên của Nội các đều lấy từ các chức quan ở trong Lục bộ

c. Theo lời dụ của Minh Mạng, một trong những nhiệm vụ của Nội các là giúp vua khởi thảo sắc, chiếu, sớ tấu…

d. Nội các chịu trách nhiệm trực tiếp trước nhà vua, đồng thời chịu sự giám sát của Lục bộ và các cơ quan chuyên môn khác.

**Câu 33:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ năm 1832, đại diện của Đô sát viện, bộ Hình và Đại lý tự tạo thành Tam pháp ty – cơ quan chuyên nhận đơn của những người kêu oan, tố cáo, đồng thời thẩm tra, xét xử những việc oan ức. Hàng tháng, vào các ngày 6, 16, 26 âm lịch, Tam pháp ty họp để xét xử. Nếu không đúng những ngày đó, người đưa đơn có thể đến trước của Tam pháp ty đánh trống Đăng Văn để báo hiệu. Trống Đăng Văn đã phát huy được chức năng trong việc tạo điều kiện cho dân chúng thể hiện tiếng nói của mình mỗi khi bị kết án oan. Đồng thời, sự tồn tại của trống Đăng Văn đã phần nào hạn chế sự chuyên quyền, độc đoán và thói ức hiếp dân chúng của một số quan lại địa phương, thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật thời bấy giờ.

a. Đoạn trích tập trung phản ánh sự bất cập, hạn chế trong xử lý các hình án dưới thời kì nhà Nguyễn.

b. Tam pháp ty được tạo nên bởi các thành viên của 3 cơ quan, gồm: Đô sát viện, bộ Hình và Đại lý tự.

c. Trống Đăng Văn có thể coi là một biểu tượng dân chủ dưới triều Nguyễn, góp phần hạn chế sự chuyên quyền, độc đoán của một số quan lại.

d. Tam pháp ty là cơ quan chuyên nhận đơn của những người kêu oan và họp bàn xét xử vào một số ngày cố định trong tháng.

**Câu 34:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Dưới thời vua Minh Mạng, đứng đầu tỉnh là Tổng đốc (phụ trách một tỉnh lớn và một tỉnh nhỏ liền kề) hoặc Tuần phủ (phụ trách một tỉnh nhỏ). Hai cơ quan giúp việc cho Tổng đốc và Tuần phủ là Bố chính ty (do Bố chính sứ đứng đầu) và Án sát ty (do Án sát sứ đứng đầu). Bố chính ty phụ trách thuế khóa, đinh điền, hộ tịch. Án sát ty phụ trách hình án.

a. Đoạn trích phản ánh bộ máy chính quyền dưới thời vua Minh Mạng ở cấp trung ương.

b. Một trong những cải cách hành chính của vua Minh Mạng là chia nước ta ra thành các tỉnh.

c. Dưới thời vua Minh Mạng, Bố chính ty và Án sát ty là hai cơ quan giúp việc cho người đứng đầu cấp tỉnh.

d. Tổng đốc thường là người phụ trách hai tỉnh, trực tiếp cai trị một tỉnh. Tỉnh còn lại do Tuần phủ đứng đầu, đặt dưới sự kiêm quản của Tổng đốc.

**Câu 35:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Năm 1802, nhà Nguyễn thành lập với lãnh thổ mới rộng lớn, kéo dài từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau. Thời gian đầu, bộ máy chính quyền về cơ bản tiếp tục kế thừa mô hình nhà Lê trung hưng kết hợp với một số biện pháp tạm thời. Thời Gia Long, triều đình trung ương ở Phú Xuân chỉ trực tiếp kiểm soát 4 dinh và 7 trấn từ Thanh Hóa đến Bình Thuận. Quản lý 11 trấn ở phía bắc là Bắc Thành, quản lý 5 trấn ở phía nam là Gia Định Thành. Đứng đầu Bắc Thành và Gia Định Thành là chức Tổng trấn.

a. Đoạn trích cung cấp thông tin về tình hình nhà Nguyễn dưới thời vua Gia Long trên các mặt chính trị, kinh tế, xã hội

b. Bộ máy chính quyền dưới thời vua Gia Long thiếu sự thống nhất và đồng bộ trên phạm vi cả nước.

c. Dưới thời vua Gia Long, quyền lực của nhà vua và triều đình phong kiến trung ương bị hạn chế.

d. Sự tồn tại của Bắc Thành và Gia Định thành bộc lộ tính phân quyền và tiềm ẩn nhiều nguy cơ lạm quyền ở địa phương.

**Câu 36:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“ Trong thì Nội các ở bên tả, Cơ mật viện ở bên hữu, ngoài thì võ có Ngũ quân Đô thống phủ, văn có đường quan Lục bộ: tả hữu có người, trong ngoài giúp nhau. Phàm những việc Lục bộ làm chưa đúng, thì Nội các hạch ra, những việc Nội các làm chưa hợp lẽ thì Cơ mật viện hạch ra, khiến cho ràng rịt nhau mới mong đến được thịnh trị”.

(Lời dụ của Minh Mạng, trích trong: Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục,* Tập 3, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2004, tr.435)

a. Lời dụ của vua Minh Mạng phản ánh tổ chức bộ máy chính quyền phong kiến ở cấp trung ương và địa phương

b. Nội các, Cơ mật viện, Lục bộ là những cơ quan chủ chốt trực tiếp giúp việc cho vua và chịu trách nhiệm trước nhà vua

c. Vua Minh Mạng rất coi trọng việc kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa các cơ quan chủ chốt trong triều

d. Ngũ quân Đô thống phủ là cơ quan chuyên môn giúp đỡ Lục bộ về tổ chức quân đội, võ bị ở các địa phương

**Câu 37:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tháng 9 năm 1832, Minh Mạng lập ra Đô sát viện. Nhiệm vụ của Đô sát viện là giám sát hoạt động của các quan chức trong hệ thống cơ quan hành chính từ trung ương đến địa phương. Đây là một cơ quan hoạt động độc lập, không chịu sự kiểm soát của bất kì một cơ quan nào ở triều đình ngoài nhà vua. Các quan chức của Đô sát viện có nhiệm vụ phối hợp với các Giám sát ngự sử 16 đạo để hoạt động kiểm soát và kiểm tra công việc của bộ máy quan lại ở địa phương”

(Nguyễn Cảnh Minh, Đào Tố Uyên, *Một số chuyên đề lịch sử cổ trung đại Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, 2009, tr.104)

a. Đô sát viện là một cơ quan chủ chốt của triều đình phong kiến trung ương được vua Minh Mạng thành lập thế kỉ XVIII

b. Đô sát viện là cơ quan chỉ chịu sự kiểm soát và giám sát duy nhất của nhà vua

c. Đô sát viện có nhiệm vụ giám sát các cơ quan, quan lại các cấp từ trung ương đến địa phương

d. Trong việc kiểm tra, giám sát công việc của bộ máy quan lại ở địa phương, Đô sát viện hoạt động độc lập với các Giám sát ngự sử 16 đạo.

**Câu 38:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc cải cách của vua Minh Mạng diễn ra trên nhiều lĩnh vực và lĩnh vực nào cũng để lại dấu ấn tích cực và bài học lịch sử cho hậu thế. Một trong những dấu ấn cải cách trên lĩnh vực văn hóa của vua Minh Mạng là việc thành lập Quốc sử quán vào tháng 7 – 1820. Quốc sử quán vừa là một nội dung trong cải cách của Minh Mạng, vừa là cơ quan ghi lại rõ nhất những nội dung của cuộc cải cách dưới thời Minh Mạng và hoạt động của triều Nguyễn. Trong 125 năm tồn tại, Quốc sử quán đã để lại rất nhiều công trình đồ sộ về lịch sử, địa lý, văn hóa và con người Việt Nam. Đây là nguồn tài liệu quý giá cho các nhà nghiên cứu hiện nay trong việc nghiên cứu về Việt Nam thời Nguyễn”.

 (*Sách giáo khoa Lịch sử 11,* Bộ chân trời sáng tạo, tr. 75)

a. Đoạn trích cung cấp thông tin về những dấu ấn cải cách của vua Minh Mạng trên các lĩnh vực chính trị, xã hội, văn hóa

b. Quốc sử quán được thành lập dưới thời vua Minh Mạng là một cơ quan chuyên làm nhiệm vụ thu thập và biên soạn sách sử

c. Việc tìm hiểu, nghiên cứu về Việt Nam dưới thời Nguyễn chỉ có thể được thực hiện thông qua nguồn tài liệu mà Quốc sử quán triều Nguyễn ghi chép và để lại

d. Cuộc cải cách của vua Minh Mạng diễn ra trên nhiều lĩnh vực, nhưng để lại dấu ấn sâu sắc nhất là lĩnh vực văn hóa.

**Câu 39:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hiệu quả cải cách hành chính của Minh Mạng là đã tăng cường được tính thống nhất quốc gia, củng cố được vương triều Nguyễn, phần nào ổn định được xã hội sau hàng thế kỉ chiến tranh, vừa chống ngoại xâm vừa nội chiến liên miên. Nhưng bị hạn chế và không tạo nên được sức mạnh kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và quan hệ quốc tế tốt đẹp, có khả năng kiềm chế được ngoại xâm”

(Văn Tạo, *Mười cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2006, tr.251)

a. Đoạn tư liệu phản ánh tác động tích cực và hạn chế trong cải cách của vua Minh Mạng trên lĩnh vực hành chính.

b. Một trong những hiệu quả tích cực trong cải cách của vua Minh Mạng là tạo dựng được mối quan hệ tốt đẹp với bên ngoài, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc

c. Cải cách của vua Minh Mạng đã thống nhất các đơn vị hành chính địa phương trong cả nước, thông qua đó hoàn thành thống nhất đất nước về mặt hành chính.

d. Cải cách của vua Minh Mạng đã góp phần ổn định tình hình đất nước nhưng không tạo được động lực thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế, chính trị đất nước.

**Câu 40:** Cho bảng dữ kiện một số nội dung cải cách trên lĩnh vực hành chính, chính trị của Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông và vua Minh Mạng như sau

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Nội dung cải cách** |
| Hồ Quý Ly | - Sửa đổi các đơn vị hành chính, chia cả nước thành các lộ và trấn- Thành lập nhiều cơ quan, chức quan mới, bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan cũ- Tăng cường kiểm tra, giám sát quan lại, đặc biệt ở cấp địa phương |
| Lê Thánh Tông | - Bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan có nhiều quyền lực; thành lập Lục bộ đảm trách những công việc chính yếu của quốc gia- Thành lập Lục tự và Lục khoa để hỗ trợ và giám sát Lục bộ- Chia cả nước thành 12 (sau là 13) đạo thừa tuyên, thành lập các cơ quan phụ trách đạo thừa tuyên gồm; Đô ty, Thừa ty, Hiến ty |
| Vua Minh Mạng | - Hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục bộ- Thực hiện chế độ giám sát, thanh tra chéo giữa các cơ quan trung ương thông qua Đô sát viện và Lục khoa- Chia cả nước thành 30 tỉnh và phủ Thừa Thiên |

a. Lục bộ được thành lập từ thời vua Lê Thánh Tông nhằm đảm nhiệm những công việc chính yếu của quốc gia

b. Chế độ kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa các cơ quan, chức quan trong bộ máy hành chính nhà nước chỉ bắt đầu được thực hiện từ thời vua Lê Thánh Tông

c. Điẻm mới trong cải cách của vua Minh Mạng so với Lê Thánh Tông là chia cả nước thành các tỉnh

d. Điểm chung trong mục đích cải cách hành chính, chính trị của Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông và vua Minh Mạng là đều nhằm tập trung quyền lực vào tay vua và chính quyền trung ương.